

Ngày 20/12/2018

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LANG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Thành Đô

2. Ông Dương Thanh Bình

Th- ký ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Văn Sang – Thư ký Toà án nhân dân huyện Lang Giang, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên toà:
Bà Đặng Minh Hà - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 20/12/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 94/2018/HSST ngày 01 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Cao Thị H. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nữ. Sinh năm 1979.

- Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Khu 3, thị trấn K, huyện C, tỉnh Bắc Giang.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 3/12;

- Họ và tên bố: Cao Văn V (đã chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1951 ở khu 3, thị trấn K, huyện C, tỉnh Bắc Giang.

- Gia đình có 03 anh, em, bản thân là thứ ba;

- Họ và tên chồng: Hoàng Văn D , sinh năm 1976 hiện làm ruộng ở xóm Ch , xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

- Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2006;

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 05/11/2018 đến ngày 08/11/2018, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cao đang tại ngoại, (có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị H (tức Ch) , sinh năm 1990;

Địa chỉ: Thôn L, xã N, huyện T, tỉnh Hải Dương.(Vắng mặt).

2. Chị Thái Thị Th (tức Tr), sinh năm 1972.

Nơi ĐKKHKT: Thôn Q, xã G, huyện T, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt).

3. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1951.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khu 3, thị trấn K , huyện C tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 00 phút ngày 05/11/2018, Tổ công tác Công an huyện Lạng Giang phối hợp với Công an thị trấn Kép kiểm tra bắt quả tang tại nhà Cao Thị H , sinh năm 1979 ở khu 3, thị trấn K , huyện C có 02 đôi nam nữ đang có hành vi mua bán dâm, cụ thể:

Tại phòng thứ 1 phía sau nhà chính, hướng từ phòng khách đi vào gái bán dâm là Nguyễn Thị H (tức Tr), sinh năm 1990 ở thôn N, xã N, huyện Thanh T, tỉnh Hải Dương và người mua dâm tự khai là Nguyễn Văn S , sinh năm 1990 ở thôn V, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang;

Tại phòng thứ hai sau nhà chính gái bán dâm là Thái Thị Th, sinh năm 1972 (tức Tr) ở thôn Q, xã G, huyện T, tỉnh Nghệ An và người mua dâm tự khai là Hoàng Văn S, sinh năm 1981 ở thôn V, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Vật chứng thu giữ: Tại phòng Hoàng Văn S và Th quan hệ tình dục gồm 01 bao cao su đã qua sử dụng và 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu Doctor đã bị xé, 01 bao cao su nhãn hiệu Doctor chưa qua sử dụng; tại phòng Nguyễn Văn S và H quan hệ tình dục gồm 01 bao cao su đã qua sử dụng, 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu Doctor đã bị xé và 02 bao cao su nhãn hiệu Doctor chưa qua sử dụng; 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đ do Cao Thị H giao nộp khai là tiền do Hoàng Văn S trả tiền mua dâm hai nhân viên trong đó còn thừa 100.000đ chưa trả lại khách; 01 điện thoại Nokia màu xanh và 01 điện thoại Samsung màu trắng H giao nộp, 01 điện thoại Oppo màn hình đã vỡ Th giao nộp; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên H và 01 điện thoại Mastel màn hình bị vỡ do H giao nộp (B1 13).

Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạng Giang tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Cao Thị H không phát hiện, thu giữ đồ vật tài sản gì có liên quan.

Tại Cơ quan điều tra Cao Thị H khai nhận: Khoảng gần 21 giờ ngày 05/11/2018, khi H đang ở nhà thì có 02 đối tượng tự khai là Hoàng Văn S, và Nguyễn Văn S đi xe ôm của đối tượng tự khai là Nguyễn Văn Q vào nhà. Tại đây, Hoàng Văn S gặp và bảo H “Bố trí cho hai em” (tức bảo H bố trí cho hai gái để mua dâm tại nhà H). Bản thân là công nhân, do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên khi Hoàng Văn S đặt vấn đề tìm gái để mua dâm, H đồng ý sau đó bảo

khách ngồi đợi để mình đi tìm gái bán dâm đến nhà bán dâm cho khách, mục đích thu tiền hưởng lợi. H đi bộ đến cửa nhà trọ Bình Minh do anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1962 ở khu 3, thị trấn K, huyện C, tỉnh Bắc Giang làm chủ. Tại đây H gặp Thái Thị Th (tức Tr), thuê trọ ở nhà anh D, đang ngồi ở cửa nhà trọ. H bảo Th lên nhà đi khách hộ (tức bảo Th đến nhà H bán dâm), Th đồng ý, bảo H về trước rồi Th tự đến nhà H. Sau đó H đến cửa quán giải khát Bốn Mùa ở thôn Kép 11, xã H, huyện Cdo chị Vũ Thị Ng (tức L), sinh năm 1985 ở thôn M xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên làm chủ, gặp Nguyễn Thị Hg (tức Tr) đang ngồi ở cửa quán, bảo H đi khách hộ (tức đến nhà H bán dâm), H đồng ý cùng đi về nhà H. Tại nhà H, Hoàng Văn S và H thỏa thuận 200.000 đồng một vé (tức 01 lần mua dâm), sau đó H sẽ trả cho gái bán dâm 100.000đ/ 01 người. Hoàng Văn S lấy 500.000 đồng ra trả tiền mua dâm của mình và Nguyễn Văn S cho H, Huyền cầm tiền bảo Hg và Th đưa Nguyễn Văn S và Hoàng Văn S vào phòng phía sau nhà chính. Khi H đang quan hệ tình dục với Nguyễn Văn S, Th đang quan hệ tình dục với Hoàng Văn S thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Về vật chứng vụ án: Đối với 01 điện thoại Nokia và 01 điện thoại Samsung của H, 01 điện thoại Oppo của Th; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên H, và 01 điện thoại Mastel của Hn đều không liên quan đến hành vi chứa mại dâm, Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản trên cho Th, H, H, song tạm giữ điện thoại Mastel của H để đảm bảo thi hành án. Đối với 02 bao cao su đã qua sử dụng, 02 vỏ bao cao su nhãn hiệu Doctor đã bị xé; 03 bao cao su nhãn hiệu Doctor chưa qua sử dụng và 500.000đ do Huyền giao nộp, Cơ quan điều tra chuyển giải quyết cùng vụ án.

Tại Cơ quan điều tra, Cao Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 94/KSĐT, ngày 01/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang truy tố bị cáo về tội “Chứa mại dâm” theo khoản 1 điều 327 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và trình bày: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang phát biểu lời luận tội đối với bị cáo, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

Đề nghị HĐXX xử phạt Cao Thị H từ 18 tháng đến 24 tháng tù thời gian tù tính từ ngày bị bắt thi hành án, nhưng được trừ đi thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/11/2018 đến ngày 08/11/2018.

Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Tịch thu xung quỹ Nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đồng có số seri KN 09620068.

Tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su đã qua sử dụng, 02 vỏ bao cao su nhãn hiệu Doctor đã bị xé; 03 bao cao su nhãn hiệu Doctor chưa qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo điện thoại Mastel nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Bị cáo không phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, tình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Nội dung vụ án: Khoảng gần 21 giờ 00 phút, ngày 05/11/2018, tại khu 3, thị trấn K, huyện C, tỉnh Bắc Giang, Cao Thị H, sinh năm 1979 có hành vi chứa mại dâm cho đối tượng tự khai là Nguyễn Văn S mua dâm với Nguyễn Thị H và đối tượng tự khai là Hoàng Văn S mua dâm với Thái Thị Th tại nhà, thu lời bất chính 200.000 đồng. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi Nguyễn Văn S và H, Hoàng Văn S và Th đang quan hệ tình dục thì bị Công an huyện Lạng Giang phối hợp cùng Công an thị trấn Kép, huyện Lạng Giang kiểm tra bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra cũng như vật chứng đã thu hồi, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với không gian, thời gian, địa điểm xảy ra hành vi phạm tội. Do đó có đầy đủ cơ sở để khẳng định Cao Thị H phạm tội “Chứa mại dâm” theo khoản 1 Điều 327 BLHS năm 2015. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến đạo đức xã hội và thuần phong mỹ tục, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Gây ảnh hưởng xấu, tạo dư luận xấu trong nhân dân, hiện nay Đảng và Nhà nước ta đang tuyên truyền vận động nhằm ngăn chặn đẩy lùi, hạn chế mức thấp nhất các tệ nạn xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguyên nhân phát sinh các bệnh xã hội và tệ nạn xã hội.

[3] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm S khoản 1 điều 51 BLHS; Bị cáo có bố là ông Cao Văn V là thương binh và được tặng huy chương kháng chiến hạng nhì, vì vậy HĐXX cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Do tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo thuộc diện hộ nghèo, nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với 02 đối tượng tự khai là Nguyễn Văn S, sinh năm 1990 và Hoàng Văn S, sinh năm 1981 đều ở thôn V, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang có hành vi mua dâm và bị bắt quả tang ngày 05/11/2018; người lái xe ô tô tự khai là Nguyễn Văn Q, sinh năm 1987 ở thôn B 1, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Sau khi làm việc tại Cơ quan điều tra, lợi dụng sơ hở đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh tại địa phương, nhưng không xác định được đối tượng nào có có tên, tuổi, địa chỉ như các đối tượng khai, nên không có căn cứ xác minh làm rõ để xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Thái Thị Th và Nguyễn Thị H có hành vi bán dâm, ngày 12/11/2018, Công an huyện Lạng Giang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Th và H theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 119, 120/QĐ-XPVPHC mức phạt 200.000 đồng/người.

[4]. Về vật chứng:

Số tiền 500.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu xung quỹ nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su đã qua sử dụng, 02 vỏ bao cao su nhãn hiệu Doctor đã bị xé; 03 bao cao su nhãn hiệu Doctor chưa qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo điện thoại Mastel nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Đối với 01 điện thoại Nokia và 01 điện thoại Samsung của H, 01 điện thoại Oppo của Th; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên H đều không liên quan đến hành vi chứa mại dâm, Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản trên cho Th, H, H.

[5]. Bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên không phải chịu án phí và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

[1]Tuyên bố: Bị cáo Cao Thị H phạm tội “Chứa mại dâm”.

Áp dụng khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt Cao Thị H 2 (hai) năm tù , thời gian tù được tính từ ngày bị bắt thi hành án, nhưng được trừ đi thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/11/2018 đến ngày 08/11/2018.

[2]. Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Tịch thu xung quỹ Nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đồng có số seri KN 09620068.

Tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su đã qua sử dụng, 02 vỏ bao cao su nhãn hiệu Doctor đã bị xé; 03 bao cao su nhãn hiệu Doctor chưa qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo điện thoại Mastel nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[3]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Cao Thị H không phải chịu án phí HSST.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo, các đương sự.
- VKSND huyện Lạng Giang,.
- TAND tỉnh Bắc Giang.
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang.
- Công an huyện Lạng Giang.
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ Toạ phiên toà

Lê Thu Hà